

24 tháng 8 năm 2001 về kinh doanh dịch vụ vận tải biển và số 10/2001/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2001 về kinh doanh dịch vụ hàng hải và tại Quyết định này nhằm tạo lập trật tự và môi trường kinh doanh lành mạnh, đảm bảo quyền lợi cho các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam và quyền lợi quốc gia trong các lĩnh vực nói trên.

## 2. Bộ Tài chính:

a) Hướng dẫn và chỉ đạo các cơ quan trực thuộc và hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quyết định này.

b) Phối hợp với Bộ Thương mại thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quyết định này.

c) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải trong việc thực hiện quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 3 của Quyết định này.

d) Hướng dẫn và chỉ đạo Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trong việc quản lý, sử dụng khoản tài chính nêu tại điểm d khoản 2 Điều 3 của Quyết định này đúng mục đích và đảm bảo hiệu quả.

## 3. Hiệp hội Chủ tàu Việt Nam:

a) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Thương mại và các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin thị trường vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu cho các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan trợ giúp các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam từng bước nâng cao thị phần vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu.

c) Tư vấn cho Bộ Giao thông vận tải trong việc nghiên cứu các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp xuất nhập khẩu sử dụng dịch vụ vận tải của các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam.

d) Phối hợp chặt chẽ với Cục Hàng hải Việt Nam và các cơ quan có liên quan trong việc phát

hiện các trường hợp làm trái các quy định tại quyết định này và các quy phạm khác có liên quan, báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam hoặc cấp có thẩm quyền để có biện pháp xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

## Điều 7. Điều khoản thi hành.

1. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, các Tổng công ty có liên quan khác và Chủ tịch Hiệp hội Chủ tàu Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 150/2003/QĐ-TTg ngày 22/7/2003 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2001- 2005 và Quyết định số 79/2002/QĐ-TTg về quản lý việc thu các chương trình truyền hình của nước ngoài.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

09640125

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thương mại và Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Quyết định số 79/2002/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý việc thu các chương trình truyền hình của nước ngoài, như sau:

**"Điều 6. Trách nhiệm quản lý việc thu các chương trình truyền hình của nước ngoài:**

1. Bộ Văn hóa - Thông tin:

a) Cấp phép nhập khẩu, kinh doanh các thiết bị TVRO.

b) Cấp phép lắp đặt và sử dụng TVRO thu các chương trình truyền hình của nước ngoài cho các đối tượng nêu tại các điểm a, c, d, e khoản 1 và các điểm a, b khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

c) Cấp đăng ký cho các hãng truyền hình nước ngoài cung cấp các bộ giải mã chương trình cho các đại diện phân phối tại Việt Nam.

d) Cấp đăng ký cho các cơ quan, tổ chức làm đại diện phân phối tại Việt Nam các bộ giải mã chương trình truyền hình nước ngoài.

đ) Cấp đăng ký cho các cơ quan, tổ chức kinh doanh việc lắp đặt, sửa chữa các thiết bị TVRO.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Cấp phép lắp đặt và sử dụng TVRO thu các chương trình truyền hình của nước ngoài cho các đối tượng nêu tại các điểm b, d khoản 1 và các điểm c, d khoản 2 Điều 1 Quyết định này trên địa bàn địa phương mình.

Sở Văn hóa - Thông tin chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc cấp phép lắp đặt và sử dụng TVRO thu các chương trình truyền hình của nước ngoài trên địa bàn địa phương mình".

**Điều 2.** Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2001 - 2005, như sau:

Bổ sung điểm 5 vào phần "Hàng hóa nhập khẩu" của mục "V- Danh mục hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Văn hóa - Thông tin" trong

"Phụ lục số 03: Danh mục hàng hóa thuộc diện quản lý 07 chuyên ngành và nguyên tắc quản lý", với nội dung như sau:

	HÀNG HÓA NHẬP KHẨU	HÌNH THỨC QUẢN LÝ
5	Thiết bị thu tín hiệu truyền hình từ vệ tinh (TVRO)	Giấy phép nhập khẩu

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và mọi tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI